

Số: /BC-BDT

Kon Tum, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình hoạt động năm 2024 và Chương trình công tác năm 2025 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Thực hiện Chương trình công tác năm 2024, Ban Dân tộc HĐND tỉnh (viết tắt là Ban) báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và Chương trình công tác năm 2025, cụ thể như sau:

#### I. Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024:

##### 1. Tham gia công tác chuẩn bị các kỳ họp HĐND tỉnh

- Hoạt động tiếp xúc cử tri: các Ủy viên của Ban đã tham gia đầy đủ các Hội nghị tiếp xúc cử tri tại địa bàn ứng cử để thông báo với cử tri nội dung, thời gian, địa điểm các kỳ họp và kết quả các kỳ họp HĐND tỉnh; thông báo kết quả trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; lắng nghe, tiếp thu, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri phản ánh tại Hội nghị tiếp xúc cử tri và thông tin một số các chính sách có liên quan<sup>(1)</sup>.

- Trước các kỳ họp, các Ủy viên của Ban tích cực nghiên cứu, chuẩn bị nội dung theo trách nhiệm của người đại biểu; tham gia thảo luận tại các Tổ đại biểu; tham gia cùng các Ban thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp; giám sát việc trả lời, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri. Lãnh đạo Ban tham dự đầy đủ các phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh; Các Ủy viên của Ban, tích cực chuẩn bị nội dung tham dự đầy đủ 04 kỳ họp chuyên đề HĐND tỉnh, Khóa XII (tháng 5/2024; tháng 6/2024; tháng 9/2024); kỳ họp thường lệ thứ 7, 8 HĐND tỉnh, Khóa XII.

##### 2. Hoạt động thẩm tra

- Trong năm 2024, HĐND tỉnh đã tổ chức 06 kỳ họp (Trong đó 02 kỳ họp thường lệ và 04 kỳ họp chuyên đề) Ban Dân tộc HĐND tỉnh đã tích cực, chủ động trong việc chuẩn bị các nội dung thuộc lĩnh vực được phân công, phối hợp với các Ban của HĐND, các cơ quan liên quan để nắm tình hình, thu thập thông tin phục vụ công tác thẩm tra các báo cáo, tờ trình dự thảo nghị quyết do UBND tỉnh trình tại kỳ họp.

<sup>(1)</sup> Sau Kỳ họp thứ 6; trước và sau Kỳ họp thứ 7; trước Kỳ họp thứ 8, HĐND Khoá XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

- Chủ trì, tham mưu thẩm tra 01 dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại Kỳ họp chuyên đề (tháng 11/2024)<sup>(2)</sup> và 02 báo cáo trình tại kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh, Khóa XII<sup>(3)</sup>.

### **3. Hoạt động giám sát, khảo sát và công tác phối hợp, tham gia giám sát**

- Thực hiện chương trình giám sát năm 2024 của HĐND tỉnh<sup>(4)</sup>, Thường trực HĐND tỉnh<sup>(5)</sup> và của Ban Dân tộc HĐND tỉnh<sup>(6)</sup> Lãnh đạo Ban đã tích cực tham gia đầy đủ các cuộc giám sát của HĐND<sup>(7)</sup>, Thường trực HĐND tỉnh<sup>(8)</sup>; chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức các cuộc giám sát, khảo sát chuyên đề theo chương trình công tác của Ban 2024<sup>(9)</sup>.

- Lãnh đạo Ban đã tham gia, phối hợp với Ban pháp chế HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức và hợp đồng lao động trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh<sup>(10)</sup>; Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; thu chi ngân sách trên địa bàn tỉnh năm 2024<sup>(11)</sup> tại một số huyện, thành phố; các Sở, ngành liên quan.

- Thực hiện Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội<sup>(12)</sup>: Ban đã tổ chức, theo dõi, đánh giá việc thực hiện các kiến nghị sau giám sát đối với 02 chuyên đề của Ban Dân tộc HĐND tỉnh

<sup>(2)</sup>Tờ trình dự thảo Nghị quyết về chính sách đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

<sup>(3)</sup> 1. Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024; 2. Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024, nhiệm vụ năm 2025;

<sup>(4)</sup> Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh về chương trình giám sát năm 2024.

<sup>(5)</sup> Thông báo số 58/TB-TTHĐND ngày 29/12/2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kết luận về chuyên đề giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2024.

<sup>(6)</sup> Chương trình số 01/CTr-BDT ngày 03/01/2024 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình công tác năm 2024.

<sup>(7)</sup> Giám sát tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Báo cáo số 17/BC-ĐGS ngày 04/7/2024 của Đoàn giám sát HĐND tỉnh Kon Tum)

<sup>(8)</sup> - Giám sát tình hình thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Báo cáo số 19/BC-ĐGS ngày 05/7/2024 của Đoàn giám sát Thường trực HĐND tỉnh);

- Giám sát tình hình giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Theo Quyết định số 07/QĐ-TTHĐND của Thường trực HĐND tỉnh và Kế hoạch số 10/KH-ĐGS ngày 09/9/2024)

<sup>(9)</sup> - Giám sát việc triển khai, thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ (Báo cáo số 12/BC-BDT ngày 11/4/2024).

- Giám sát việc triển khai thực hiện Tiểu Dự án 1, Dự án 4 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum ( Báo cáo số 42/BC-BDT ngày 19/11/2024)

- Khảo sát việc triển khai Nghị định 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Báo cáo số 18/BC-BDT ngày 19 tháng 7 năm 2024).

<sup>(10)</sup> Báo cáo số 28/BC-BPC ngày 14/6/2024 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh.

<sup>(11)</sup> Kế hoạch số 125/KH-ĐGS ngày 12/9/2024 của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh.

<sup>(12)</sup> Về hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND.

trong năm 2023<sup>(13)</sup>; đến nay đã thực hiện báo cáo về Thường trực HĐND tỉnh theo quy định<sup>(14)</sup>.

### **3.1 Kết quả giám sát việc triển khai, thực hiện chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Thủ Tướng Chính phủ**

Trong giai đoạn 2020-2023 toàn tỉnh có 2.800 lượt người có uy tín trên địa bàn tỉnh được bình xét, công nhận. Tổng kinh phí được giao để thực hiện các chính sách cho người có uy tín 14.136 triệu đồng và đã giải ngân được 11.202 triệu đồng (đạt 79,2%) so với kinh phí được giao<sup>(15)</sup>, Ban Dân tộc tỉnh cùng với các đơn vị, địa phương đã tổ chức 28 buổi hội nghị; 31 lớp tập huấn; cung cấp 300.680 đầu báo; tổ chức 11 đợt tham quan; tặng 4.514 suất quà cho người uy tín nhân dịp lễ tết; hỗ trợ 1.500 người uy tín khi ốm đau; hỗ trợ 1.744 lượt gia đình người có uy tín khi gặp khó khăn; thăm viếng động viên 35 hộ gia đình người uy tín có người thân mất.. tuy nhiên vẫn còn một số mặt hạn chế như: quy trình rà soát, bình chọn người có uy tín của một số địa phương chưa đảm bảo theo đúng quy định; việc cập nhật, tiếp cận các thông tin mới của người có uy tín còn hạn chế; công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề riêng thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trong giai đoạn 2020-2023 chưa được thực hiện. Kết thúc giám sát, Ban đã đánh giá kết quả đạt được và đã chỉ ra những tồn tại, hạn chế, xác định nguyên nhân và kiến nghị, đề xuất một số giải pháp đối với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị, địa phương nhằm kịp thời khắc phục một số tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện, đồng thời thực hiện tốt các chính sách đối với người có uy tín trong giai đoạn tiếp theo.

### **3.2 Giám sát việc triển khai thực hiện Tiểu Dự án 1, Dự án 4 thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

Tiểu dự án 1, Dự án 4 là một trong những dự án nằm trong Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi<sup>(16)</sup>. Ban Dân tộc tỉnh (là cơ quan chủ quản Chương trình) đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản liên quan đến chương trình; tạo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong việc hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện dự án. Việc đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và miền núi đã đạt được những bước khả quan nhất định; các dự án xây dựng theo cơ chế đặc thù được thực hiện đảm bảo; công tác

<sup>(13)</sup> - Chuyên đề 06 tháng đầu năm 2023: "Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh Kon Tum về chủ trương đầu tư cơ sở hạ tầng tại các điểm định canh định cư tập trung theo Quyết định 2085/QĐ-TTg ngày 31 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị Quyết số 54/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của HĐND tỉnh Kon Tum.

- Chuyên đề 06 tháng cuối năm 2023: "Giám sát việc triển khai thực hiện Dự án 8 "Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết các vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em" thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; giai đoạn I: 2021-2025.

<sup>(14)</sup> Tại Báo cáo số 09/BC-BDT ngày 01 /4 /2024 và Báo cáo số 19/BC- BDT ngày 14 tháng 8 năm 2024.

<sup>(15)</sup> Trong đó: ngân sách Trung ương thực hiện 7.395 triệu đồng; ngân sách địa phương thực hiện 3.806 triệu đồng.

<sup>(16)</sup> Giai đoạn 2021 - 2030; giai đoạn I: 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

thanh tra, kiểm tra, giám sát chương trình được quan tâm thực hiện; các chỉ tiêu, mục tiêu, nhiệm vụ cơ bản về đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đã đạt theo kế hoạch của UBND tỉnh đề ra, góp phần quan trọng vào việc phát triển tại các địa bàn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Từ năm 2022-2024 đã triển khai thực hiện **807** công trình xây dựng cơ sở hạ tầng<sup>(17)</sup> với tổng nguồn vốn đã được phân bổ, giao kế hoạch **643.173** triệu đồng<sup>(18)</sup>, đến nay đã giải ngân **541.725** triệu đồng (đạt 84,22%) kế hoạch vốn giao<sup>(19)</sup>. Ngoài những mặt đạt được, vẫn còn nhiều hạn chế, khó khăn như: công tác khảo sát, xây dựng kế hoạch, thiết kế ban đầu đối với các công trình khi dự án lập hồ sơ thiết kế chưa sát với nhu cầu sử dụng thực tế; nhiều địa phương phải điều chỉnh danh mục công trình sau khi đã được phê duyệt; khả năng huy động nguồn vốn từ nguồn xã hội hóa còn hạn chế.....vv Kết thúc giám sát Ban đã kiến nghị, đề xuất **11** nội dung nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, để việc triển khai các dự án sau này được thuận lợi hơn; góp phần phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.

### **3.3. Khảo sát việc triển khai Nghị định 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.**

Đối với chuyên đề này, Ban đã tổ chức khảo sát tại 10 xã thuộc 05 huyện trên địa bàn tỉnh<sup>(20)</sup>, làm việc với Ban Dân tộc tỉnh và Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh. Nhìn chung công tác triển khai thực hiện "Nghị định 28/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về chính sách tín dụng ưu đãi thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum" được Chính quyền các cấp, các ban ngành, đoàn thể đã tích cực quan tâm, chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách đến người dân; các nguồn vốn được giải ngân đã đến đúng đối tượng thụ hưởng; vốn vay được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả góp phần thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu giảm nghèo, ổn định việc làm và an sinh xã hội trên địa bàn.

Đến thời điểm báo cáo khảo sát, đã giải ngân **158.349** triệu đồng cho 3.495<sup>(21)</sup> hộ gia đình thuộc đối tượng được vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề<sup>(22)</sup>; kết quả thu nợ (đến ngày 30/4/2024) đã thu 1.098 triệu đồng

<sup>(17)</sup> Trong đó có 802 công trình đầu tư cơ sở hạ tầng, thiết yếu; 05 công trình về đầu tư mạng lưới chợ .

<sup>(18)</sup> Trong đó vốn đầu tư 589.351 triệu đồng; vốn sự nghiệp 53.822 triệu đồng.

<sup>(19)</sup> Trong đó vốn đầu tư đã giải ngân **501.708** triệu đồng; vốn sự nghiệp đã giải ngân **53.822** triệu đồng.

<sup>(20)</sup> Khảo sát trực tiếp tại các hộ dân và làm việc với UBND 10 xã, thị trấn: Đăk Rơ Ông, Đăk Hà (huyện Tu Mơ Rông); Đăk Kôi, Đăk Rve (huyện Kon Rẫy); Ia Dal, Ia Toi (huyện Ia HDrài); Sa Bình, Ya Xiêr (huyện Sa Thầy); Kroong; thị trấn Đăk Glei (huyện Đăk Glei)

<sup>(21)</sup> Trong đó : cho vay hỗ trợ đất ở 136 hộ với tổng số tiền 6.745 triệu đồng, bình quân các hộ vay mức tối đa 50 triệu đồng theo quy định; Cho vay hỗ trợ nhà ở 2.744 hộ với tổng số tiền 109.590 triệu đồng, bình quân các hộ vay mức tối đa 50 triệu đồng theo quy định; Cho vay hỗ trợ đất sản xuất, chuyển đổi nghề 615 hộ với số tiền đã giải ngân 42.014 triệu đồng, bình quân mỗi hộ vay 69 triệu đồng để trồng cây ăn quả, trồng cây công nghiệp chăn nuôi gia súc.

<sup>(22)</sup> Số hộ được tiếp cận vay vốn đạt 48,76 % so với phê duyệt ban đầu; kinh phí giải ngân đạt 148,4 % so với kế hoạch giao.

do khách hàng trả nợ phân kỳ, dư nợ hiện nay **157.251** triệu đồng. Tuy nhiên bên cạnh đó có một số tồn tại hạn chế như: công tác rà soát, tổng hợp, phê duyệt nhu cầu của các đối tượng được thụ hưởng chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị định 28 tại một số địa phương chưa kịp thời<sup>(23)</sup>; tỷ lệ tham gia vay vốn còn đạt tỷ lệ thấp...vv. Kết thúc cuộc khảo sát ngoài những mặt tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, Ban đã kiến nghị, đề xuất **11** nội dung đối với các đơn vị có liên quan nhằm đem lại hiệu quả thiết thực của chính sách tín dụng ưu đãi; giúp cho người dân trên địa bàn tỉnh có vốn đầu tư nhà ở, đất ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, phát triển kinh doanh, vươn lên thoát nghèo góp phần thay đổi nông thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

#### **4. Các hoạt động khác**

- Lãnh đạo Ban tham gia đầy đủ các cuộc họp, giao ban của Thường trực HĐND tỉnh; các cuộc họp của UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan đến lĩnh vực Ban phụ trách.

- Tham gia ý kiến đối với các văn bản của UBND tỉnh trình xin ý kiến Thường trực HĐND tỉnh giữa hai kỳ họp HĐND tỉnh.

- Tiến hành tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ quản lý năm 2024<sup>(24)</sup>.

- Đề xuất các nội dung tại Phiên họp giải trình của Thường trực HĐND tỉnh<sup>(25)</sup> và nội dung chất vấn tại Kỳ họp thứ 7,8 của HĐND tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát việc tổ chức, triển khai thực hiện chính sách, pháp luật, nghị quyết của HĐND tỉnh đối với UBND tỉnh và các sở, ngành liên quan thuộc lĩnh vực Ban phụ trách.

- Phối hợp thẩm tra các nội dung UBND tỉnh trình tại các kỳ họp HĐND.

- Tham dự các Hội nghị tổng kết, sơ kết của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh .

## **II. Đánh giá chung**

Trong năm 2024, Ban đã chủ động bám sát quy chế hoạt động của HĐND tỉnh; chương trình công tác theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh và hoàn thành tốt chương trình công tác đề ra, bảo đảm chất lượng và thời gian theo yêu cầu; nghiêm túc thực hiện hoạt động tiếp xúc cử tri và tổng hợp, thông tin báo cáo bảo đảm đúng quy định; chú trọng, duy trì phối hợp với các Ban HĐND tỉnh và các sở, ngành địa phương trong tỉnh. Lãnh đạo Ban tham dự đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do các cơ quan, ban ngành tổ chức về các vấn đề có liên quan .. Tuy nhiên một số Ủy viên của Ban còn kiêm nhiệm nên có thời điểm không thể bố trí

<sup>(23)</sup> Theo Hướng dẫn số 01/HD-BDT ngày 22/8/2022 của Ban Dân tộc tỉnh.

<sup>(24)</sup> - Văn bản số 06/BDT-CTHD ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về việc triển khai công tác rà soát quy hoạch lãnh đạo Ban Dân tộc HĐND tỉnh năm 2024.

- Văn bản số 24/BDT-CTHD ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh về việc triển khai công tác rà soát quy hoạch lãnh đạo Ban Dân tộc HĐND tỉnh năm 2024.

<sup>(25)</sup> Văn bản số 23/BDT-CTHD ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh.

thời gian tham gia hoạt động thẩm tra, giám sát, khảo sát của Ban.

### **III. Chương trình công tác năm 2025**

1. Tham dự các đợt tiếp xúc cử tri trước và sau mỗi kỳ họp thường lệ theo quy định.

2. Tham gia kỳ họp thường lệ HĐND tỉnh lần thứ 9,10 và kỳ họp chuyên đề (nếu có); chuẩn bị nội dung theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh và theo luật định (tham gia thảo luận tổ, giám sát tại kỳ họp, thẩm tra về nội dung các dự thảo nghị quyết, báo cáo của các đơn vị trình tại kỳ họp; chuẩn bị nội dung, tham gia phiên chất vấn, giải trình...).

3. Ban hành chương trình giám sát, khảo sát của Ban năm 2025 (Có Chương trình riêng); Tổ chức giám sát, khảo sát chuyên đề năm 2025.

4. Tham gia Chương trình giám sát, khảo sát năm 2025 của HĐND, Thường trực HĐND tỉnh theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

5. Duy trì và nâng cao chất lượng công tác thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết của HĐND về lĩnh vực dân tộc theo sự phân công của Thường trực HĐND tỉnh.

6. Thực hiện một số nhiệm vụ, công tác khác theo chức trách, nhiệm vụ của đại biểu, của Ban theo quy định và khi được Thường trực HĐND tỉnh phân công.

7. Phối hợp tham gia giám sát, khảo sát theo chương trình giám sát, khảo sát trong năm 2025 của Ban HĐND tỉnh đối với các chuyên đề có liên quan đến lĩnh vực Dân tộc.

8. Tổ chức học hỏi kinh nghiệm, mô hình triển khai chính sách dân tộc tại một số địa phương (nếu có).

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động năm 2024 và chương trình công tác năm 2025 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Lưu VT, BDT (Sương).

**TM. BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH**  
**KT. TRƯỞNG BAN**  
**PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Thị Ánh Tuyết**